

Số: 141/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 05 tháng 05 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH L HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

Căn cứ vào các điều 149, 212; 213; 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 173/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 04 năm 2025 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình L hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ *Chị Nguyễn Hương L, sinh năm 1998.*

2/ *A Lê Quang A, sinh năm 1998.*

Cùng nơi thường trú: Số 10c ngách 337/67/2 tổ 14, phường D, quận C, H.

Cùng nơi ở hiện tại: P411 tòa Center Point 110 đường C, phường Q, quận C, H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Hương L và Anh Lê Quang A kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại hôn tại UBND phường D, quận C, thành phố H ngày 25/5/2020. Hôn nhân của A chị là hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống với nhau tại số 10C ngách 337/67/2 tổ 14, phường D, quận C, H. Cuộc sống hôn nhân phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do vợ chồng không hợp tính cách, bất đồng quan điểm sống, không còn quan tâm đến nhau. Cả hai đã cố gắng để hòa giải và hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả. Anh chị đã sống ly thân nhau từ tháng 11/2023 đến nay. Nay chị Nguyễn Hương L và anh Lê Quang A đều khẳng định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ, anh chị cùng đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] **Về con chung:** Chị Nguyễn Hương L và anh Lê Quang A xác nhận có 02 con chung là cháu Lê Ngọc Huyền M (nữ), sinh năm 08/10/2020 và Lê Ngọc Đan C (nữ), sinh năm 10/01/2024. L hôn giao cho chị Nguyễn Hương L trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi hai con chung đối với anh Lê Quang A đến khi chị L có yêu cầu hoặc có quyết định thay đổi khác.

Xét thỏa thuận của anh chị là phù hợp với hoàn cảnh thực tế, ý chí, nguyện vọng của con chung và phù hợp với quy định của pháp luật, cần được ghi nhận.

[3] **Về tài sản chung** (động sản và bất động sản): Chị Nguyễn Hương L và anh Lê Quang A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] **Về nợ:** Chị Nguyễn Hương L và anh Lê Quang A xác nhận không vay nợ ai, không cho ai vay nợ và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] **Về lệ phí L hôn:** Chị Nguyễn Hương L tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí L hôn sơ thẩm, nay chuyển thành lệ phí L hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Hương L và anh Lê Quang A.

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Hương L và anh Lê Quang A xác nhận có 02 con chung là cháu Lê Ngọc Huyền M (nữ), sinh năm 08/10/2020 và Lê Ngọc Đan C (nữ), sinh năm 10/01/2024. L hôn giao cho chị Nguyễn Hương L trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi hai con chung đối với anh Lê Quang A đến khi chị L có yêu cầu hoặc có quyết định thay đổi khác.

Anh Quang A có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung** (động sản và bất động sản): Chị Nguyễn Hương L và anh Lê Quang A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- **Về nợ:** Chị Nguyễn Hương L và anh Lê Quang A xác nhận không vay nợ ai, không cho ai vay nợ và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. **Về lệ phí:** Chị Nguyễn Hương L tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí L hôn sơ thẩm, xác nhận chị Nguyễn Hương L đã nộp 300.000 đồng theo biên lai tạm ứng lệ phí số 0047194 ngày 24 tháng 4 năm 2025 tại Chi cục thi hành án dân sự quận C, nay chuyển thành lệ phí L hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Cầu Giấy;
- Cơ quan Thi hành án quận Cầu Giấy;
- UBND phường D, quận Cầu Giấy,
tp. Hà Nội;
- Đường sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Hà

